

## A. ĐẶT VẤN ĐỀ

### I. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI :

Trong cuộc đời của mỗi con người chúng ta từ khi sinh ra, lớn lên dần theo năm tháng thì ngôn ngữ là một điều rất quan trọng và cần thiết, một đứa trẻ khi sinh ra cho đến khi chập chững bước những bước đi đầu tiên thì ngôn ngữ cũng theo đó mà hình thành lên, vừa tập đi lại vừa tập nói, và dần theo năm tháng biết đi rồi biết nói, rồi đến trường thì ngôn ngữ nói và viết lại cùng nhau phát triển song song, có thể nói rằng ngôn ngữ( nói và viết) phải tồn tại cùng một lúc trong bất cứ mỗi một người từ khi sinh ra đến khi lớn lên rồi biết đi học thì ngôn ngữ nói và viết cùng nhau tồn tại, chính vì thế có thể nói rằng chữ viết có một vai trò rất quan trọng trong quá trình sinh hoạt và giao tiếp hàng ngày cũng cần phải có ngôn ngữ( nói và viết). Có thể nói chữ viết trường tồn bất biến không thay đổi theo không gian và thời gian. Đối với một đất nước đang trên đà phát triển, nền công nghệ 4.0 như hiện nay, trong cuộc sống của chúng ta hàng ngày hàng giờ cần đến công nghệ thông tin, có thể nói công nghệ thông tin chiếm một vị trí rất quan trọng trong cuộc sống của chúng ta. Tuy vậy, chúng ta cũng không thể phủ nhận một điều là: Dù công nghệ thông tin có thuận lợi đến đâu, có phát triển đến đâu đi chăng nữa thì cũng không thể thay thế được vai trò của ngôn ngữ ( nói và viết )trong đời sống con người.

Với tầm quan trọng đó thì chữ viết đóng một vai trò rất quan trọng trong sự phát triển của con người ..., chữ viết trường tồn bất biến và không bao giờ, không lúc nào có thể thay đổi được. Chữ viết còn có một tầm quan trọng ngay cả trong các trường hợp không dùng được ngôn ngữ. Khi một đứa trẻ được sinh ra, chưa có chữ viết, hoạt động ngôn ngữ của nó chỉ dừng lại ở dạng nghe và nói. Khi dần lớn lên xuất hiện chữ viết, hoạt động ngôn ngữ của đứa trẻ đó có thêm dạng mới đó là dạng viết và đọc. Như vậy, nhờ có chữ viết mà loài người của chúng ta đã hoàn thiện về ngôn ngữ đó là: Nghe, Nói, Đọc, Viết.

Trong chúng ta ai cũng trải qua cái tuổi cấp sách đến trường! Vâng! cái thuở bi bô tập nói, tập viết, có thể nói bước vào lớp 1 trẻ em như tờ giấy trắng tinh việc dạy cái chữ đầu tiên rất quan trọng đối với một cô giáo dạy lớp 1. Có thể nói đây là bước ngoặt lớn trong cuộc đời của một đứa trẻ. Những ngày đầu cấp sách đến trường để làm quen và bắt nhịp với môi trường mới quả là rất khó khăn đối với trẻ. Nhưng khó khăn là thế, nhưng niềm vui lớn nhất của trẻ là được đi học, được nghe, được nói, được viết. Vì vậy, việc rèn chữ viết cho các em ngay từ những ngày đầu tiên cấp sách đến trường là một việc vô cùng quan trọng mà mỗi người giáo viên chúng ta cần làm.

Hiện nay, với công nghệ thông tin phát triển lên ngôi nhưng chữ viết của học sinh vẫn được coi trọng, việc rèn chữ viết cho các em vẫn rất cần thiết, tuy nhiên thì

chữ viết của các em vẫn còn rất xấu, còn sai và rất thiếu chính xác. Có những em viết thiếu dấu, thiếu nét, viết sai chính tả, viết chậm, có em tính toán tốt xong chữ viết lại viết sai lỗi chính tả....do nhiều nguyên nhân khác nhau nên kết quả không như mong đợi. Về khía cạnh giáo dục trong nhà trường mỗi một thầy cô giáo cần phải có tâm huyết với việc rèn chữ viết cho học sinh nhất là những em học sinh lớp 1 lớp đầu tiên và các lớp kế cận tiếp theo .

Là một giáo viên dạy tăng cường và trực tiếp giảng dạy lớp 1, chúng tôi nhận thấy rằng phân môn Tập viết nói riêng và môn Tiếng Việt nói chung là phân môn học rất quan trọng trong các môn học ở Tiểu học, việc rèn cho các em viết chữ đúng, viết đều nét, viết chữ đẹp là rất quan trọng, bởi vì “nét chữ, nét người”.

Thấy rõ được tầm quan trọng của chữ viết trong nhà trường Tiểu học, chúng tôi đi sâu tìm hiểu, nghiên cứu để tìm ra biện pháp giúp cho học sinh có nét chữ “tốt”, chữ đẹp, chữ đạt chuẩn, nhằm góp phần vào nâng cao chất lượng dạy học ở Tiểu học nói chung và phân môn tập viết nói riêng.

Vì vậy trong phạm vi bài viết này chúng tôi muốn chia sẻ cùng đồng nghiệp một số kinh nghiệm thực tế về : **“Giáo viên chủ nhiệm đóng vai trò quan trọng trong việc rèn chữ viết cho học sinh cấp Tiểu học”** mà chúng tôi đã nghiên cứu nhằm mang đến sự hứng thú và “cái nhìn” mới về việc rèn kỹ năng viết chữ đúng, chữ đẹp, đều nét, chữ đạt chuẩn và kỹ năng viết nhanh cho học sinh ngay từ những năm đầu của Tiểu học, từ đó phát triển toàn diện kỹ năng vốn có của học sinh, để các em hoàn thiện mình hơn trên con đường học vấn.

## **II: ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU:**

Học sinh trong phạm vi cấp Tiểu học của trường Tiểu học Chu Văn An năm học 2022- 2023( Trong học kì I).

## **III: PHẠM VI NGHIÊN CỨU:**

Qua nghiên cứu và theo dõi trong quá trình học tập của học sinh nhằm đưa ra một số biện pháp giúp học sinh học tốt phân môn tập viết ở trường Tiểu học Chu Văn An, Đak Song, Đak Nông.

## **IV. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU:**

- Phương pháp phân tích, tổng hợp.
- Phương pháp thực nghiệm.
- Tiếp xúc với giáo viên, học sinh qua giờ dạy, học ở lớp, ở nhà để hiểu rõ thực trạng và đề ra phương pháp để giải quyết phù hợp so sánh, đối chiếu...

## **V. THỰC TRẠNG CỦA VẤN ĐỀ:**

### **1: Thực trạng của nhà trường trong những năm qua:**

Trường tiểu học Chu Văn An ở tổ II Thị Trấn Đức An, là trường điểm của trung tâm của huyện Đak Song năm học 2022- 2023 nhà trường vinh dự được công nhận lại danh hiệu trường chuẩn quốc gia mức độ I, nhiều năm liền được khen tặng các danh hiệu cao quý, với đội ngũ giáo viên trẻ nhiệt huyết yêu nghề có bề dày kinh nghiệm trong công tác giảng dạy nên được lãnh đạo chính quyền các cấp quan tâm, xây dựng trường khang trang, sạch sẽ, thu hút được học sinh về đây học tập. Dẫn đến số lượng học sinh trong một lớp đông, chất lượng không đảm bảo nhất là việc kèm cặp chữ viết cho các em còn hạn chế.

Từ thực trạng trên chúng tôi nhận thấy có những thuận lợi và khó khăn như sau:

## **2.Thuận lợi –Khó khăn:**

### **2.1.Thuận lợi:**

Trường có phần đông học sinh là người kinh, có một số con em là con cán bộ của Huyện nên có nhiều thuận lợi về trình độ dân trí, có sự hiểu biết về cách dạy con trong quá trình đọc, viết, giao tiếp về ngôn ngữ.

#### ***\*Về phía giáo viên:***

-Nhờ được sự quan tâm của BGH nhà trường đối với học sinh cấp Tiểu học các em được học môi trường khang trang sạch sẽ, ngôi học bàn ghế chuẩn đối với lứa tuổi của các em, phòng học đủ ánh sáng, bảng lớp đạt loại chuẩn. Bên cạnh đó được sự quan tâm của phụ huynh học sinh, các em có đủ sách vở, đồ dùng học tập: Ti vi, bảng con, phấn, sách, vở phục vụ cho môn học của các em, theo yêu cầu của giáo viên.

-Thư viện của trường cung cấp đầy đủ mỗi giáo viên được trang bị một bộ chữ cái viết hoa và chữ cái viết thường để phục vụ cho dạy Tập viết.

-GV dạy lớp 1,4,5 có nhiều năm kinh nghiệm trong nghề. Thường xuyên tham dự chuyên đề, bồi dưỡng kiến thức để phục vụ tốt cho bài dạy. Được tham gia các cuộc thi giáo viên viết chữ đẹp, tham gia :“Viết chữ đẹp cấp trường, cấp huyện” đều có giải để học hỏi, rút kinh nghiệm.

-Lòng nhiệt tình, tận tâm với nghề trong công tác giảng dạy.

#### ***\*Về phía HS:***

-Nhìn chung, học sinh cấp Tiểu học đặc biệt là các em lớp đầu cấp bước vào trường đều qua học mầm non.

- Về cơ bản, các em đã biết đọc và viết các chữ cái theo quy định.

- Một số HS rất chăm chỉ luyện chữ.

- Mỗi học sinh đều được nhà trường trang bị đầy đủ đồ dùng: Bộ chữ dạy tập viết chữ thường và chữ hoa, mỗi lớp đều có bảng chữ cái theo mẫu chữ quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Từ những thuận lợi và khó khăn ở trên đã làm ảnh hưởng rất nhiều đến việc giảng dạy của giáo viên, cũng như sự hứng thú học tập của học sinh trong nhà trường.

## **2.2. Khó khăn:**

Do học sinh còn nhỏ tuổi nên chưa ý thức được việc bảo quản sách vở, đồ dùng học tập. Do đặc điểm sinh lý lứa tuổi của các em chưa chú ý đến việc học, việc rèn chữ giữ vở sạch,... nên chưa phát hiện ra chỗ sai để tự điều chỉnh.

Trình độ học sinh trong lớp không đồng đều cùng với sự quan tâm của gia đình không giống nhau nên rất khó cho việc kèm cặp, luyện tập cho các em. Một số em tiếp thu bài còn chậm nên thao tác chưa nhanh, trong lớp còn có cả học sinh khuyết tật về ngôn ngữ nên việc kèm cặp cho các em còn hạn chế.

Do nếp sống gia đình ảnh hưởng đến việc học của các em, ở nhà dường như các em không có môi trường học, không có thói quen ngồi vào bàn để kiên trì luyện viết.

Một số học sinh ở các vùng miền khác nhau nên phát âm tiếng địa phương dẫn đến viết sai.

Từ những thuận lợi và khó khăn ở trên đã làm ảnh hưởng rất nhiều đến việc giảng dạy của giáo viên, cũng như sự hứng thú học tập của học sinh trong nhà trường.

## **4. Phân tích, đánh giá các vấn đề về thực trạng mà đề tài đặt ra.**

Qua quá trình quan sát, điều tra, nghiên cứu chúng tôi nhận thấy đa số các em viết chữ chưa đúng, chưa chuẩn và viết sai chính tả nhiều. Nói về vấn đề này chúng ta cần có cái nhìn khách quan để tìm ra nguyên nhân của hiện trạng trên.

### *\*Về phía nhà trường :*

- Bên cạnh một số thầy cô rất nhiệt tình và coi trọng việc rèn chữ viết cho học sinh ngay từ những năm đầu cấp thì cũng có số không ít thầy cô chưa thực sự quan tâm đến vấn đề chữ viết cho học sinh lớp mình cũng như khơi dậy cho các em tự ý thức của việc rèn “ nét chữ nét người”, chưa vận động được cho phụ huynh nhận thức hết vị trí, tầm quan trọng của phân môn tập viết đến các môn học.

- Về cơ bản giáo viên Tiểu học đạt chuẩn theo mẫu tuy nhiên tỉ lệ giáo viên viết chữ đẹp chưa cao. Có giáo viên còn viết theo thói quen của mình nhiều giáo viên thực sự chưa “công bằng” với giờ tập viết. Vì vậy việc chuẩn bị cũng như việc cho điểm và nhận xét trong vở học sinh chưa chu đáo.

- Trong giờ tập viết giáo viên chưa hướng dẫn một cách cơ bản, tỉ mỉ về việc viết đúng mẫu, chữ viết chưa đúng quy trình từ nét đầu tiên đến khi kết thúc một con chữ. Vì thế nên tình trạng học sinh viết chữ xấu, sai chính tả là lẽ thường.

*\* Về phía phụ huynh:*

- Phần đa cha mẹ các em không có kiến thức chuẩn về chữ viết và cũng không thấy được vai trò của chữ viết có ảnh hưởng đến cuộc đời con mình sau này, nên họ không có tâm huyết với việc chữ đẹp, chữ xấu mà định hướng cho con mình “cái nhìn” đúng đắn về việc viết đúng, viết đẹp, tâm lí này góp phần ảnh hưởng không tốt đến việc rèn chữ viết của học sinh.

*\* Về phía HS:*

- Học sinh các lớp ở Tiểu học là học sinh còn ít tuổi, hoạt động học tập là hoạt động mới được hình thành. Bên cạnh đó, về mặt sinh lí: Độ cong cột xương sống của học sinh ở cổ, ở ngực, ở thắt lưng đang được hình thành nên còn yếu vì vậy chưa thể ngồi lâu được.

- Tri giác của học sinh thiên về nhận biết tổng quát, kỹ thuật viết chữ không tránh khỏi những lúng túng khi viết. Vì vậy rèn cho học sinh viết đúng, viết đẹp là rất khó.

- Do các em chưa có ý thức về tầm quan trọng của việc viết đúng, viết đẹp cũng như việc lơ đi kiến thức chuẩn cũng như kỹ năng cơ bản về chữ viết ngay từ những năm đầu của Tiểu học nên các em cứ theo “cái đà” viết chữ xấu, viết chữ sai cho những năm học kế tiếp... Đây chính là nguyên nhân trực tiếp ảnh hưởng dẫn đến hiện tượng nhiều học sinh viết chữ xấu, viết sai chính tả.

- Vở mỏng dễ bị nhòe, nên khó viết.

- Trình độ các em không đồng đều nên rất khó trong việc kèm các em tập viết.

- Do đặc điểm sinh lý nên các em viết hay mỏi tay.

- Một nguyên nhân nữa đó là để hoàn thành khối lượng kiến thức bài học, bài viết ngày càng nhiều, các em phải tăng tốc độ viết trong một giờ học, giờ làm bài nên chữ viết không nắn nót, không đúng quy trình, kích cỡ, khoảng cách giữa các chữ không đều.

- Các em chưa ý thức được tầm quan trọng của việc viết đúng viết đẹp cũng như việc nuôi dưỡng niềm đam mê về việc rèn chữ. Bên cạnh đó, nếu thầy cô cũng như cha mẹ lơ đi, không khơi dậy, nhắc nhở thường xuyên về nét chữ của các em thì các em thích viết kiểu gì thì viết. Đây chính là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến hậu quả viết sai, viết xấu ở học sinh cấp Tiểu học.

## B. NỘI DUNG ĐỀ TÀI

### I. CƠ SỞ LÝ LUẬN

Bậc Tiểu học tạo ra những cơ sở ban đầu rất cơ bản và bền vững cho trẻ em tiếp tục học các bậc học trên, hình thành những cơ sở ban đầu, đường nét ban đầu của nhân cách. Những gì thuộc về kỹ năng và tri thức, về hành vi và tính người. Được hình thành và định hình ở học sinh Tiểu học sẽ theo suốt cuộc đời mỗi người....Trong đó có kỹ năng viết là kỹ năng cần thiết phải được rèn luyện ngay từ những ngày đầu của cấp I.

Tập viết là một trong những nội dung có tầm quan trọng đặc biệt ở bậc tiểu học.

Đây là môn học góp phần rèn luyện một trong những kỹ năng hàng đầu của việc học tiếng Việt trong nhà trường. Nó không những là môn học có mối quan hệ mật thiết tới chất lượng học tập ở các môn khác mà còn góp phần quan trọng trong việc rèn luyện cho học sinh những phẩm chất đạo đức vốn quý của người học sinh như tính cẩn thận, tính kỉ luật, tính kiên trì, óc thẩm mỹ....

Nếu học sinh viết chữ đúng mẫu, tốc độ viết nhanh được thì tạo điều kiện cho việc tiếp thu bài nhanh, học sinh có thời gian vận dụng một số kỹ năng khác cho việc học tập của mình bên cạnh đó: Chữ viết còn được hiểu theo một khía cạnh sâu xa khác, đó là : “Nét chữ, nét người”

Cố thủ tướng Phạm Văn Đồng từng nói: *Chữ viết là biểu hiện của nét người. Dạy cho học sinh viết đúng, viết cẩn thận, viết đẹp là góp phần rèn luyện cho các em tính cẩn thận, lòng tự trọng đối với mình cũng như đối với thầy với bạn của mình”.*

Trong những năm gần đây một trong những nội dung mà Bộ GD-ĐT đặc biệt quan tâm đó là nâng cao chất lượng chữ viết.

Vì vậy, vấn đề rèn chữ viết đúng, viết đẹp cho HS luôn là vấn đề mang tính cấp bách đối với các thầy cô trực tiếp giảng dạy.

### II. CÁC BIỆN PHÁP TIẾN HÀNH ĐỂ GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ:

#### 1. Mục tiêu của giải pháp:

- Học sinh rèn được chữ viết qua các hình thức luyện tập ở bảng con, ở vở, ở vở em tập viết, luyện tập ở nhà...

- Giúp học sinh phát hiện ra các lỗi và biết được các sửa lỗi để viết đúng viết đẹp, nhằm nâng cao chất lượng chữ viết của cá nhân cũng như của lớp.

#### 2. Nội dung và cách thực hiện các biện pháp, giải pháp:

- Đối với phân môn tập viết ở Tiểu học việc dạy cho các em viết đúng, viết đẹp phải là một quá trình và sự tương tác từ nhiều phía:

- Muốn học sinh viết đúng, viết đẹp phải có sự nhiệt tình của giáo viên theo một phương pháp khoa học và kinh nghiệm đã được đúc kết cùng với sự kèm cặp thường xuyên, sâu sát của các bậc phụ huynh, sự nỗ lực của mỗi học sinh. Bên cạnh đó, giáo viên chủ nhiệm phải hiểu một điểm mấu chốt rằng: Quá trình luyện chữ đẹp là quá trình sửa lỗi sai cho các em, do vậy đòi hỏi giáo viên phải biết chính xác lỗi sai đó, nguyên nhân và cách khắc phục lỗi sai đó thì việc luyện viết mới đạt kết quả.

**a) Một số lỗi HS thường mắc:**

+ *Thừa nét: Cỡ chữ*

+ *Thiếu nét: Mẫu chữ*

+ *Sai nét : Chính tả*

+ *Khoảng cách: Trình bày*

+ *Sai dấu: Tốc độ*

Trong quá trình nghiên cứu, chúng tôi đề ra một số biện pháp sau để luyện chữ cho học sinh:

**b) Phân tích nguyên nhân và cách khắc phục:**

**\*Thiếu nét:**

+ Nguyên nhân: do thói quen của học sinh hình thành vô thức, chưa viết xong đã dừng lại, lại còn ham chơi nên chưa viết xong dừng lại chơi rồi mới viết tiếp nên viết cho nhanh để kịp viết câu sau.

+ Khắc phục: Giáo viên cần nhắc nhở thường xuyên, yêu cầu các em viết cho hết câu mới dừng lại, sửa tại chỗ và về nhà xem chữ nào thiếu thì thêm vào.

**\*Thừa nét:**

+ Nguyên nhân: Do học sinh viết không đúng quy trình từ điểm đặt bút, điểm kết thúc.

+ Khắc phục: Hướng dẫn lại, yêu cầu học sinh thực hiện cho đúng với yêu cầu mới thôi.

**\*Sai nét:**

+ Nguyên nhân: Do lỗi cầm bút cả năm tay nên ngón tay quá gần với mặt vở nên không di chuyển, lia bút được.

+ Khắc phục: Nhắc học sinh cầm bút đúng và khi viết cần cử động tay linh hoạt phối hợp với cổ tay và cánh tay.

**\*Khoảng cách:**

+ Nguyên nhân: Lỗi này do học sinh viết có thói quen viết hay nhắc bút, không viết liền mạch, đưa tay không đều.

+ Khắc phục: Nhắc nhở học sinh đưa bút cho đều tay, quy định khoảng cách là 1 ô đơn vị chữ. Khoảng cách giữa các con chữ cũng thay đổi tùy theo từng nét chữ từ  $\frac{1}{2}$  đến  $\frac{3}{4}$  đơn vị chữ. Nhắc học sinh nhớ viết liền mạch xong mới đánh dấu thanh.

**Ví dụ:** Viết chữ **hường** giáo viên hướng dẫn viết **hương** liền mạch, xong mới đánh dấu dấu huyền trên đầu con chữ ơ là hương.

Dấu chữ, dấu thanh: các em thường mắc lỗi: đánh quá to, quá cao, đánh sai vị trí âm chính....

+ Khắc phục: nhắc học sinh luôn đánh dấu thanh trên đầu âm chính, và không vượt quá 1 ô li nhỏ, dấu thanh nhỏ đúng bằng  $\frac{1}{2}$  đơn vị chữ.

### **c) Cung cấp cho học sinh một số kiến thức cơ bản về môn tập viết:**

#### **+ Nét cơ bản :**

- Nét thẳng :
- Nét ngang
- Nét xiên trái, nét xiên phải.
- Nét móc ngược, nét móc xuôi, nét móc hai đầu.
- Nét cong hở trái, nét cong hở phải, nét cong kín.
- Nét khuyết trên, nét khuyết dưới, nét khuyết kép.
- Nét xoắn và nét thắt.

#### **+Chữ hoa:**

##### **\* Chia 2 nhóm :**

- Nhóm 1: A Ă Â B C D Đ E Ê G H J K L M N O Ô Ó P Q R S T U U V X Y.
- Nhóm 2 : A M N Q V( Kiểu 2)

#### **+ Cách cầm bút:**

Khi viết luôn cầm bút bằng 3 ngón tay: Ngón cái, ngón trỏ và ngón giữa. Khi viết dùng ba ngón tay di chuyển bút từ trái sang phải, ngòi bút úp xuống không quay nghiêng. Bút viết chỉ 1 chiều, không tỳ mạnh tay nhất là những nét viết từ dưới lên.

Giáo viên cần hướng dẫn học sinh cách sửa các trường hợp bút hỏng thông thường.

#### **+ Tư thế ngồi viết:**

- Lưng thẳng, không tì ngực vào bàn.
- Đầu hơi cúi, mắt cách vở khoảng từ 20 cm- 30 cm.
- Tay phải cầm bút, tay trái tì nhẹ lên mép vở để giữ vở.
- Hai chân để song song, thoải mái.

#### **d) Điều kiện cơ sở vật chất:**

-Ánh sáng phòng học, bảng lớp, đồ dùng của học sinh: Đây là điều kiện đầu tiên và cần thiết nhất cho tiết dạy môn tập viết.



-Phòng học đủ sáng, có bảng chống lóa, bảng có dòng kẻ rõ ràng, bàn ghế ngồi đúng kích cỡ quy định cho học sinh cấp Tiểu học.

-Đồ dùng học tập của học sinh cũng cần lưu ý: phân mìn, bút dài tương đối, chọn loại bút không quá nặng, ngòi vừa, phần lưỡi gà cắm vào ngòi không quá rộng hoặc quá chật. Các bộ phận của bút phải đảm bảo nét mực đều...vở ô li có dòng kẻ rõ ràng, giấy có màu sáng, giấy dày, không thấm mực, dễ viết. Theo chúng tôi giáo viên nên trao đổi với phụ huynh về vấn đề này vào đầu năm học để phụ huynh mua theo đúng quy định, để đồng bộ.

### **3. Phương pháp dạy của giáo viên:**

Qua nhiều năm giảng dạy, chúng tôi đã đạt được những kết quả bước đầu nhờ kiên trì thực hiện một số biện pháp sau:

**a) Khi dạy tập viết giáo viên phải phối hợp các phương pháp dạy học để tiết học có hiệu quả:**

#### **\* Giáo viên chuẩn bị:**

- Kẻ bảng lớp theo đơn vị ô ly, chuẩn bị theo vở tập viết của học sinh.

- Phôtô cho mỗi học sinh một tờ chữ mẫu các chữ cái viết thường theo quy định của Bộ giáo dục năm 2022-2023 để phụ huynh phối hợp cùng nhà trường dạy con em mình cho thống nhất.

- Ngay từ những ngày đầu, giáo viên phải cho học sinh nắm chắc các đường kẻ ngang, đường kẻ dọc, các đường ly, dòng ly, cách chia ô thành những điểm chuẩn để viết.

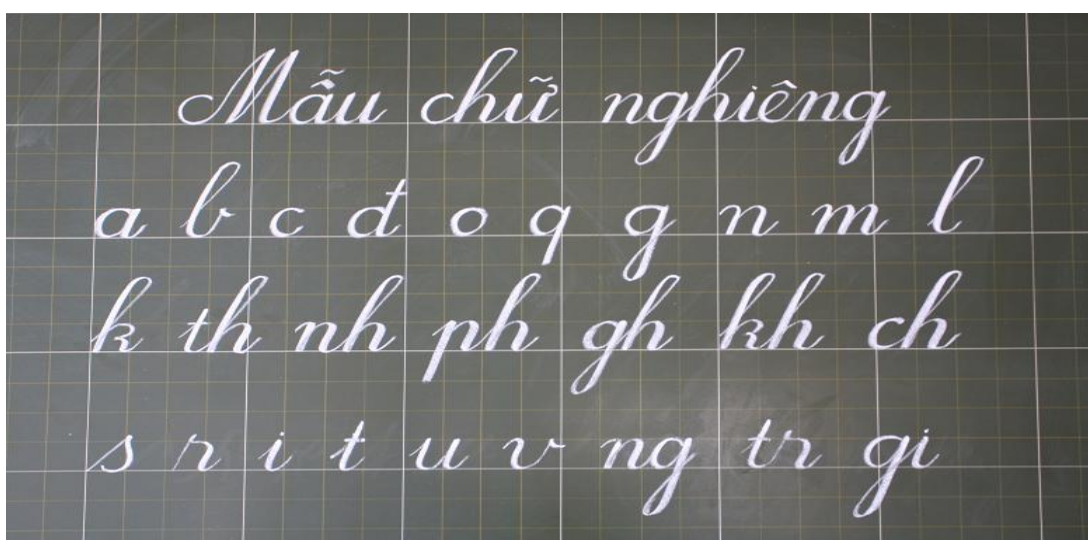
Ví dụ:

- Đường kẻ số....

- Giáo viên nên phô tô cho học sinh vài bài chữ mẫu đúng để học sinh cả viết ( cả tô) đồng loạt trước mỗi buổi học, xem như đây là một hình thức kiểm tra bài cũ.

**Chữ mẫu :** Là hình thức trực quan ở tất cả các bài tập viết, là điều kiện đầu tiên để các em viết đúng. Chữ viết mẫu phải đúng quy định, rõ ràng sạch đẹp. Chữ mẫu phải phóng to giúp học sinh quan sát tạo điều kiện phân tích hình dáng, độ cao độ rộng, các nét cơ bản. Giáo viên đưa mẫu chữ phóng to và dùng thước chỉ cho học sinh dễ quan sát từng nét.

- Chữ viết mẫu của giáo viên trên bảng chính là nội dung dạy học, là phương pháp trực quan, là mẫu mực cho học sinh noi theo. Do vậy chữ giáo viên viết trên bảng phải đúng, phải đẹp, phải chuẩn.



- Phương pháp này được sử dụng chủ yếu ở đầu của tiết học giáo viên dẫn dắt học sinh tiếp xúc với các chữ cái sẽ học bằng 1 hệ thống câu hỏi, từ việc hỏi các nét, cấu tạo chữ cái, độ cao, kích thước chữ cái đến việc so sánh các nét giống nhau giữa con chữ đã học với con chữ đã phân tích.

**\*Học sinh chuẩn bị:**

+*Bảng con*: Mua đồng loạt bảng con (có dòng ly dọc, ngang) theo mẫu vở tập viết để học sinh quen với việc xác định các điểm chuẩn từ bảng đến vở cũng giống nhau.

+ *Hộp phân* : Phân viết kết hợp có khăn bông nhỏ, hơi ẩm (không dùng khăn lau có nhiều ly lông hoặc mút để lau bảng)

+*Bút mực*: chọn loại bút cải tiến, bơm mực dễ dàng, nét mực vừa, không quá nặng....

+ *Vở viết*: Phải là loại vở có kẻ ô vuông, ô ly dọc, ngang (vở thành đạt) loại vở 5 ô ly để học sinh dễ xác định điểm chuẩn, dễ ước lượng độ rộng các nét khi viết (Từ điểm bắt đầu đến điểm kết thúc)

**b) Soạn giáo án Tập viết và kết hợp linh hoạt nhiều phương pháp:**

**+ Phần chữ hoa:**

**Ví dụ:** Dạy bài tập viết: “chữ P hoa” khi dạy chúng ta nên đặt ra một số câu hỏi như:

H: Các em cho cô biết cô có con chữ gì trên bảng (chữ P hoa)

H: Con chữ P hoa gồm có mấy nét tạo thành (gồm 2 nét)

H: Đó là những nét nào? (Nét 1 gần giống nét 1 của chữ B, nét 2 là nét cong trên có hai đầu uốn vào trong không đều nhau).....Sau đó giáo viên chốt và vừa viết vừa nêu quy trình viết con chữ.

+ Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ 6, viết nét móc ngược trái như nét 1 của chữ B, dừng bút trên đường kẻ 2.

+Nét 2:Từ điểm dừng bút 2 của nét 1, lia bút lên đường kẻ 5, viết nét cong trên có hai đầu uốn vào trong, dừng bút ở giữa đường kẻ 4 và đường kẻ 5.

**Ví dụ 2 :** Để dạy chữ **V** hoa thì giáo viên treo chữ mẫu lên và nêu:

- Con chữ (V) gồm mấy nét? Là những nét nào?

+ Nhận xét độ cao, chiều rộng của con chữ.

- Sau khi học sinh hình thành khái niệm sơ khai thì giáo viên giảng giải cho cụ thể, sau đó vừa viết vừa nêu quy trình.

Chữ **V** hoa có đặc điểm như sau:

+ Cao 5 li , gồm 3 nét .

+ Cấu tạo : Nét 1 là kết hợp của nét cơ bản cong trái và lượn ngang. Nét 2 là nét lượn dọc. Nét 3 là nét móc xuôi phải.

+ *Cách viết* :

+ Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ 5 viết nét cong trái rồi lượn ngang, giống như nét 1 của các chữ H I và K.

+ Nét 2: từ điểm dừng bút của nét 1 đổi chiều bút, viết nét lượn dọc từ trên xuống dưới, dừng bút ở đường kẻ 1.

+ Nét 3: từ điểm dừng bút của nét 2, đổi chiều bút, viết nét móc xuôi phải, dừng bút ở đường kẻ 5.

- Giáo viên viết mẫu chữ V lên bảng, vừa viết vừa nói lại cách viết. khai triển dạy tiếng,câu:

- Từ chữ hoa giáo viên tiếp tục hướng dẫn học sinh viết từ ứng dụng như sau:

+ Chữ **Vẽ** được viết bằng mấy con chữ? Khoảng cách giữa các con chữ cách nhau bao nhiêu con chữ?

- Nhận xét độ cao của các con chữ? Vị trí dấu thanh?

Tuy nhiên, tùy từng bài mà giáo viên phải có hệ thống câu hỏi hợp lý với nội dung của từng bài viết.

Công việc cuối cùng là giáo viên dùng thước chỉ và vừa chỉ vừa đồ từng nét chữ đã viết mẫu trên bảng từ điểm bắt đầu đến điểm kết thúc của từng chữ thật chậm để học sinh quan sát quy trình viết của từng con chữ rồi thực hành luyện viết vào bảng con và vào vở.

### + **Phần chữ thường:**

Nếu cùng một lúc đòi hỏi các em viết đúng và đẹp ngay tất cả các loại chữ là không thực tế và khó thực hiện được (vì học sinh chưa nắm chắc kỹ thuật viết chữ này đã chuyển sang chữ khác). Do vậy, chúng tôi đã phân loại chữ viết thành các nhóm chữ có cấu tạo gần giống nhau về cách viết, mỗi tuần rèn một nhóm nhất định, rèn viết đúng, đẹp nhóm chữ này mới chuyển sang rèn nhóm chữ khác nên mỗi nhóm chữ học sinh được rèn rất tỉ mỉ và chi tiết.

#### \* **Chia làm 3 nhóm chính:**

##### **Nhóm 1: Gồm 8 chữ cái: a, ă, â, m, n, u, ư, t**

Trọng tâm rèn luyện là các nét móc: Móc ngược, móc xuôi, móc hai đầu. Độ cao các con chữ đều cao 2 dòng ly, độ rộng 1 đơn vị chữ tương ứng với 1 ô ly trong vở viết, riêng con chữ (t) cao 3 dòng ly, tuuwong ứng với 1 ô ly và 1/2 ô ly nữa. Từ các nét cơ bản trên, nếu viết đẹp 8 chữ cái ở nhóm 1 học sinh sẽ dễ dàng viết được các chữ cái khác ở nhóm 2.

##### **Nhóm 2 : Gồm 6 chữ cái: b, g, h, k, l, y**

Sáu chữ cái đều giống nhau ở nét cơ bản là nét khuyết (trên, dưới). Độ cao các con chữ đều cao 5 dòng ly.

Để viết đúng nhóm chữ này trước tiên phải dạy viết từ nét số dọc, học sinh viết được nét số ngay ngắn mới tiến hành dạy viết nét khuyết.

Khi viết được các chữ cái ở nhóm 1, 2 học sinh viết các chữ cái khác có phần thuận lợi hơn.

##### **Nhóm 3 : Gồm 15 chữ cái: a, ă, â, c, d, đ, o, ô, ơ, p, q, x, s, e, ê.**

Nhóm chữ này giống nhau ở nét cơ bản là nét cong (kín, hở). Độ cao các con chữ là 2 ly, riêng con chữ **d, đ, p, q** cao 4 ô ly. Loại chữ này nhiều người nghĩ là đơn giản nhưng thực tế hầu hết học sinh viết sai từ chữ **o**.

Vậy phải dạy viết như thế nào cho đúng kỹ thuật và học sinh dễ vận dụng viết đúng và đẹp.

*\*Kỹ thuật viết* : Muốn viết nhanh phải nắm được kỹ thuật viết liền mạch và kỹ thuật sử dụng nét bút phải nối liền liên tục không bị đứt quãng giữa các nét trong một chữ. Thông thường viết một nét chữ nét bút liền mạch từ đầu đến cuối, sau đó nhắc bút viết dấu phụ. Vị trí dấu thanh đặt bút trên hoặc dưới âm chính.

Khi học sinh luyện tập viết chữ giáo viên cần luôn luôn chú ý uốn nắn để các em cầm bút đúng quy định. Bài viết đẹp phải đi kèm với tư thế ngồi đúng, rèn cho học sinh viết đẹp mà quên đi việc uốn nắn cách ngồi viết là một thiếu sót lớn của giáo viên.

### **c) Phương pháp luyện tập:**

#### **\* Lựa chọn các hình thức luyện tập trong quá trình rèn chữ viết cho HS**

- Trong giờ Tập viết giáo viên hướng dẫn học sinh tuân thủ nghiêm ngặt và thực hiện đúng các nguyên tắc về tư thế ngồi viết, cách đặt bút, cách để tay, bài viết phải đảm bảo yêu cầu, ánh sáng và thuận chiều khi viết đưa đúng bút từ trái sang phải, từ trên xuống dưới không ấn ngòi bút mạnh vào mặt giấy.

- Ngay từ đầu hè giáo viên phải rèn luyện từng nét, phải đi sâu đi sát, phát hiện những em viết chữ đẹp để bồi dưỡng.

- Khi viết luôn luôn sửa và uốn nắn những chữ viết xấu và viết sai.

- Hướng dẫn học sinh ngồi đúng tư thế, đẹp khen và động viên em viết đúng, đẹp.

#### **\* Luyện tập với nhiều hình thức:**

+ Luyện viết bảng con.

+ Luyện viết trong vở tập viết.

+Luyện viết vở ở nhà.

+ Luyện phải thường xuyên trong các môn học khác.

**\* Luyện viết lâu dài** : Muốn hoạt động viết đúng và đẹp không phải ngày một, ngày hai mà làm được ngay, nó đòi hỏi phải có một quá trình rèn dũa lâu dài. Trước hết phải có sự dạy dỗ công phu của các thầy (cô) giáo theo một phương pháp khoa học, kinh nghiệm đã được đúc kết cùng với sự kèm cặp thường xuyên, sâu sát của các bậc phụ huynh, sự nỗ lực kiên trì của mỗi học sinh.

### **d) Bồi dưỡng cho HS lòng say mê, tinh thần quyết tâm rèn chữ viết.**

- Tạo phong trào thi đua giữ vở sạch, viết chữ đẹp.

- Chúng tôi thường kể cho các em nghe gương rèn chữ của ông Cao Bá Quát ngày xưa, gương rèn chữ của học sinh những năm trước. Cho học sinh xem vở rèn chữ của thầy, của những học sinh tiêu biểu từ những năm trước. Qua những mẫu chuyện, qua thực tế được nhìn những trang vở trước và sau khi rèn chữ của thầy, các

bạn, cá em có thêm tin tưởng và thêm quyết tâm say mê rèn luyện chữ viết và có trách nhiệm hơn với chữ viết của mình.

- Ngoài ra mỗi khi đến giờ học Tập viết chúng tôi còn phô tô tới tận tay từng học sinh những trang vở viết chuẩn mực của học sinh trong lớp hoặc học sinh những năm trước để học sinh và phụ huynh cùng nêu cao quyết tâm rèn chữ bằng bạn. Hay photo cho các em các nhóm chữ cơ bản bằng 1 bài thơ, câu thơ ngộ nghĩnh về cách viết nhóm chữ đó cho đúng.

- *Ví dụ cho dạy chữ thường cỡ nhỏ:*

**Nhóm quả nho:** Gồm các chữ: c., o ., a., ă., â., q., g.,...

Đây nhóm quả nho  
Cặng tròn mọng nước  
Tay bút đưa đều  
Chẳng lo nho méo.

**Nhóm nhị hoa:** Gồm v., s., r.

Đây nhóm nhị hoa  
Nhỏ xíu, nhỏ xíu  
Nhị thẳng chụm sang  
Nhị nghiêng chụm xuống

- *Ví dụ cho dạy chữ hoa:*
- **Nhóm sóng lượn:** Gồm A hoa., M hoa., N hoa

Lượn ở mặt nước  
Lượn ở đáy sông  
Bạn có nhớ không  
Thân thẳng sóng lượn

- Bồi dưỡng cho học sinh một số đức tính và thái độ cần thiết trong việc rèn luyện chữ viết như lòng say mê, ý trí quyết tâm, tính cẩn thận, chính xác, có óc thẩm mỹ, lòng tự trọng, tạo được hứng thú cho học sinh hăng say tập viết và có ý thức viết đúng và đẹp. Vì nếu ở lớp 1 đã viết hỏng, viết xấu thì lên các lớp trên khó viết đúng, viết đẹp được một mặt vì lượng kiến thức nhiều mặt khác do nhiều yếu tố tác động.....

- Mỗi tuần một lần đánh giá, xếp loại vở sạch chữ đẹp cho học sinh vào giờ sinh hoạt lớp. Sau đó, mỗi tháng tổ chức một giờ thi viết chữ đẹp trong lớp vào giờ sinh hoạt lớp của tuần thứ 4 của tháng đó để chọn ra bài viết đẹp nhất và có phần thưởng xứng đáng cho học sinh đạt giải, phô tô bài viết đẹp gửi cho từng học sinh tham khảo học tập.

Phát động trong học sinh khẩu hiệu:

“Mỗi chữ viết đẹp là một bông hoa  
Mỗi trang vở là một vườn hoa tươi”

Mỗi học sinh có riêng 1 quyển vở ôly, mỗi ngày các em viết 1, 2 chữ cái cùng nhóm, tiến tới viết 1 từ, một câu rồi 2, 3 câu hoặc trình bày một bài toán ...

Đến các ngày lễ lớn trong tháng, trong năm chọn những quyển vở sạch, chữ đẹp và trình bày đẹp làm món quà kính tặng thầy cô nhân ngày 20-11. Bằng tình cảm kính trọng thầy cô, các em thi nhau rèn luyện chữ viết, kiến thức được nâng lên.

Mặt khác phải tiếp tục duy trì và đẩy mạnh phong trào thi “*Vở sạch chữ đẹp*” ở tất cả các môn, ở trong khối, trong trường và lên các cấp cao hơn.

### **3. Điều kiện, giải pháp, biện pháp:**

- Muốn thành công trong việc rèn chữ cho học sinh lớp mình chủ nhiệm, chúng tôi đã mạnh dạn đưa ra một số giải pháp để phổ biến kinh nghiệm trong thực tế:

#### **3.1. Chữ giáo viên phải đẹp.**

**3.2.** Cần tìm hiểu nguyên nhân vì sao học sinh viết sai, viết chưa đẹp, chưa đúng (có thể do tư thế ngồi, do cách cầm bút, do thiếu thận trọng không tập trung ...)

**3.3.** Giáo viên cần khảo sát phân loại chữ viết của học sinh ngay từ đầu năm mà mình nhận lớp thành những nhóm chính để có kế hoạch rèn chữ cho từng đối tượng cho từng học sinh.

+ Nhóm viết chữ đúng mẫu, trình bày sạch đẹp

+ Nhóm viết sai mẫu: Nét ngửa, mất nét, chữ nhọn, gãy nét, đánh dấu sai, khoảng cách quá gần, quá xa.

Từ đó tìm ra biện pháp giúp đỡ học sinh khắc phục yếu điểm.

#### **3.4. Sắp xếp chỗ ngồi thuận tiện để kèm cặp các em**

(Ví dụ: Em viết xấu, viết chậm nên cho ngồi đầu bàn để giáo viên uốn nắn, sửa sai) đồng thời quan tâm đến thay đổi vị trí của học sinh trong lớp theo định kỳ.

**3.5.** Chữa lỗi sai khi học sinh viết bảng con thật tỉ mỉ, chu đáo, có như vậy khi viết bài trong vở kết quả sẽ cao hơn.

**3. 6.** Phát động phong trào thi đua giữ vở sạch, viết chữ đẹp và hình thành nề nếp ngay từ đầu học sinh mới vào lớp.

**3. 7.** Rèn vở sạch: Phải luôn luôn giữ vở sạch. Trước khi viết phải rửa tay sạch, vở phải có tờ giấy lót tay hoặc khăn lau tay, giở vở nhẹ nhàng, không gập vở, không bơm mực nhiều quá, không vẩy mực. Viết xong để vở khô mới gấp vở tránh nhoè mực.

**3.8.** Trang bị cho mỗi học sinh bảng mẫu chữ cái và trình bày một bài mẫu chuẩn phát cho học sinh để luyện tập theo mẫu. Phôtô hình vẽ tư thế ngồi viết, cách cầm bút gửi cho phụ huynh học sinh yêu cầu dán ở góc học tập.

**3.9.** Đầu năm học phụ huynh, giáo viên phối hợp với phụ huynh học sinh chuẩn bị cho các em đầy đủ bảng, giẻ lau, bút chì, bút mực, vở mà giáo viên yêu cầu.

**3.10.** Giáo viên thống nhất quy định cho học sinh cả lớp dùng cùng loại vở, bút cùng một loại cỡ vừa tay của học sinh, phần mềm không bụi, mực một màu quy định, bảng đen cùng loại có kẻ ô li rõ ràng.

**3.11.** Bên cạnh đó giáo viên cần đầu tư nghiên cứu, soạn, giảng và chuẩn bị chu đáo thật mẫu mực, làm gương cho học sinh noi theo.

-Giáo viên cần có lòng kiên trì tận tình. Sự quan tâm chu đáo, giáo viên là một trong những yếu tố đảm bảo thành công của giờ Tập viết của học sinh.

-Là giáo viên lớp 2 là nền móng của bậc Tiểu học, chúng tôi tự thấy mình không ngừng học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, luôn nghiên cứu học hỏi để có phương pháp dạy học tốt, nâng cao chất lượng chữ viết cho học sinh thân yêu của mình.

#### **4. Môi liên hệ giữa các giải pháp:**

- Các giải pháp có mối liên hệ chặt chẽ với nhau, từ việc học sinh nắm chắc được cấu tạo từng chữ sau đó hướng dẫn tư thế ngồi viết và cách cầm bút , từ đó các em biết điểm đặt bút, rê bút viết liền mạch đến điểm kết thúc, và viết dấu thanh đúng quy định, luyện tập để củng cố, khắc sâu biểu tượng. Trở thành thói quen và nề nếp hàng ngày.

#### **5. Kết quả khảo nghiệm :**

Sau một thời gian áp dụng sáng kiến trên vào thực tiễn giảng dạy phân môn tập viết tại các lớp ở Tiểu học của trường Tiểu học Chu Văn An chúng tôi nhận thấy tỉ lệ viết chữ đúng, đẹp có nâng lên rõ rệt. Giờ học Tập viết đã diễn ra nhẹ nhàng và gây nhiều hứng thú cho học sinh. Các em đã chủ động và tự giác học tập trong tiết Tập Viết. Và sáng kiến có thể nhân rộng cho các khối lớp khác.

#### **5.1. Kết quả thu được qua khảo nghiệm:**

- Với kinh nghiệm từ các giải pháp trên, chúng tôi đã thực hiện và đã có những tiến bộ rõ và đạt được kết quả như sau:



**Bảng 1: Kết quả học lực môn Tập viết của đầu năm học .**

Lớp	Sĩ số	Viết chưa đúng mẫu		Loại A		Loại B		Loại C	
		SL	TL%	SL	TL %	SL	TL%	SL	TL %
1D	34	27	79,4	7	20,5	11	32,4	16	47,1
4B	38	32	84,2	6	15,8	17	44,7	15	39,5
5D	42	34	81	8	19	15	35,7	19	45,3
<b>Tổng</b>	<b>114</b>	<b>93</b>	<b>81,5</b>	<b>21</b>	<b>18,4</b>	<b>43</b>	<b>37,7</b>	<b>50</b>	<b>43,9</b>

**Bảng 2: Kết quả học lực môn Tập viết của học kì I .**

Lớp	Sĩ số	Viết chưa đúng mẫu		Loại A		Loại B		Loại C	
		SL	TL%	SL	TL %	SL	TL%	SL	TL %
1D	34	4	11,8	21	61,8	9	26,4	4	11,8
4B	38	6	15,8	24	63,2	8	21	6	15,8
5D	42	5	11,9	30	71,4	7	16,7	5	11,9
<b>Tổng</b>	<b>114</b>	<b>15</b>	<b>13,1</b>	<b>75</b>	<b>65,8</b>	<b>24</b>	<b>21,1</b>	<b>15</b>	<b>13,1</b>

-So với chất lượng đầu năm thì kết quả cuối học kì I có sự tiến bộ vượt bậc.

-Số học sinh có vở viết chữ xếp loại C giảm rõ rệt.

-Số học sinh có vở viết chữ xếp loại A , loại B tăng lên qua quá trình vận dụng sáng kiến chúng tôi thấy có sự khác biệt giữa các lớp có sự rèn luyện thường xuyên và lớp không có sự rèn luyện.

- Tỷ lệ học sinh viết chữ đẹp và đúng cỡ chữ, mẫu chữ tăng đáng kể. Vận dụng sáng kiến trên giáo viên có kỹ năng nhất định và đúng hướng cho quá trình rèn chữ viết cho học sinh của mình. Tuy nhiên để đạt được kết quả tốt thì người giáo viên cần : Sự tận tâm, nhiệt tình, yêu nghề, mến trẻ, dạy học sinh bằng cái tâm, trong mỗi giờ dạy người thầy cần tạo được sự say mê với nghề nghiệp của mình đồng thời tạo được sự hứng thú học tập cho trẻ.

- Người thầy (cô) cần thường xuyên rèn luyện để chữ viết đẹp hơn để làm gương cho trẻ noi theo.

-Sử dụng đồ dùng dạy học phong phú, sáng tạo nhằm mang lại sự hứng khởi cho trẻ.

- Tuyên dương, khen thưởng kịp thời và duy trì cho học sinh có thói quen về việc rèn chữ viết.

## C. PHẦN KẾT LUẬN

### I. Kết luận:

- Có thể xem sáng kiến trên là công cụ cho quá trình quản lý, cũng như giảng dạy. Đây là vấn đề tuy cũ mà mới. Bởi lẽ, thực sự nhiều giáo viên dạy Tiểu học chưa thực sự đam mê với việc rèn chữ viết cho học sinh, đặc biệt là học sinh các lớp nhỏ.

#### + Về phía giáo viên:

- Qua quá trình nghiên cứu kĩ tâm lí học sinh Tiểu học, một số nguyên nhân mắc lỗi chính tả cơ bản.... chúng tôi nhận thấy chữ mẫu rất cần thiết và quan trọng cho việc rèn chữ viết cho học sinh. Mặt khác, giáo viên cần kết hợp nhuần nhuyễn các phương pháp và hình thức dạy học phong phú nhằm tạo sự hứng khởi cho học sinh trong giờ học. Và người giáo viên đặc biệt là giáo viên chủ nhiệm cần thực hiện các nguyên tắc sau:

\* Lòng tận tâm, yêu thương trẻ, có tinh thần trách nhiệm với nghề cũng góp phần quan trọng cho sự thành công của việc rèn chữ viết cho học sinh.

\* Giáo viên cần có sự kết hợp với gia đình để giúp các em luyện tập thường xuyên hơn.

\* Bản thân tự rèn luyện kĩ năng viết chữ.

\* Viết chữ mẫu mọi lúc, mọi nơi : Viết ở vở học sinh, lời phê, lời nhận xét.

\* Giáo viên lập kế hoạch khảo sát chất lượng chữ viết của học sinh sau đó phân bố thời gian rèn chữ hợp lí.

#### + Về phía học sinh :

\* Rèn chữ ở lớp, rèn chữ ở nhà, thi đua viết chữ ngay trong giờ học.....

\* Kiên trì, bền bỉ khắc phục khó khăn.

#### + Về phía phụ huynh :

\* Phụ huynh có thể xem đây là tài liệu tham khảo để có hướng rèn kĩ năng chữ viết cho con em mình một cách đúng đắn và hiệu quả....

## **II.Những kiến nghị,đề xuất :**

### **2.1.Đối với Phòng Giáo Dục :**

-Do mặt bằng chung của lớp học không đồng đều nên việc ứng dụng sáng kiến trên là rất khó khăn. Bởi lẽ, phần đa học sinh chưa có được sự quan tâm đúng mực. Bên cạnh đó, phụ huynh không có sự quan tâm đầy đủ nên việc kèm cặp con em mình ở nhà cũng không đến nơi đến chốn nên không thể kèm cặp con học ở nhà được.Vì vậy, việc dạy của giáo viên để đạt hiệu quả như mong muốn quả thật rất khó khăn. Bởi để dạy đủ đúng theo tiến độ chương trình còn khó khăn huống chi là việc rèn chữ.....Vì vậy chúng tôi xin đề xuất với Phòng giáo dục ý kiến như sau :

+ Cần trang bị đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ cho công tác giảng dạy.

+Cần biên chế đủ giáo viên theo tỉ lệ 1,5 để học sinh được học 2 buổi /ngày, để giáo viên chủ nhiệm có thời gian lên lớp nhiều hơn , kèm học sinh yếu, rèn chữ giữ vở sạch cho các em.

+ Cần có chương trình, nội dung tăng cường môn Tiếng việt cho học sinh.

+Cần có chương trình hướng dẫn cụ thể việc tổ chức tăng cường Tiếng Việt cho trẻ chuẩn bị vào lớp 1, lớp 2 (Thời gian nào ? hình thức tổ chức ra sao ? kinh phí từ đâu ?....) và có khung dạy riêng cho học sinh là đồng bào dân tộc thiểu số.

### **2.2.Đối với Giáo Viên :**

+ Cần quan tâm đến tất cả học sinh trong lớp ngay từ những ngày đầu của năm học. Đặc biệt, chú trọng việc rèn chữ cho các em : chữ viết mẫu trên bảng, chữ viết mẫu ở vở, kể cả chữ ghi ở lời nhận xét.....phải chuẩn mực rõ ràng, nhắc nhở học sinh rèn chữ thường xuyên ở bất kì tiết học nào.

+ Cần trau dồi kiến thức, chịu khó học hỏi, nghiên cứu tìm ra cái hay cái mới cho nghề của mình.

Trên đây là những ý kiến nhỏ do chúng tôi thu thập và đúc kết được trong quá trình giảng dạy . Tuy nhiên, do thời gian và năng lực có hạn nên chắc chắn không tránh khỏi thiếu sót. Rất mong sự góp ý, giúp đỡ của quý thầy cô, và anh (chị) đồng nghiệp, Phòng giáo dục để sáng kiến của chúng tôi được hoàn thiện hơn.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn !

Đức an, ngày 20 tháng 5 năm 2023

**Đồng tác giả**

**Nguyễn Thị Thu Hương Nguyễn Thị Kim Loan Hồ Thị Quỳnh Mai Thu Hồng**

## Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG CHẤM

### 1.Cấp cơ sở :

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

# MỤC LỤC

## A. Phần mở đầu

	<b>Trang</b>
I. Lí do chọn đề tài.....	1
II. Đối tượng nghiên cứu .....	2
III. Phạm vi nghiên cứu.....	2
IV. Phương pháp nghiên cứu.....	2
V. Thực trạng của vấn đề.....	2

## B. Phần nội dung

I. Cơ sở lý luận.....	6
II. Các biện pháp đã tiến hành để giải quyết vấn đề.....	6

## C. Phần kết luận

I. Kết luận.....	19
II. Ý kiến đề xuất.....	20

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1/Sách thiết kế dạy môn Tiếng việt 1( Nhà xuất bản GD)

2/ Dạy tập viết ở tiểu học (Lê A – Đỗ Xuân Thảo – Trịnh Đức Minh – NXB Giáo dục).

3/ Phạm Văn Đồng : ‘Nét chữ nét người’

4/Một số quy tắc chính tả trong nhà trường.vv..